

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN  
CÁC SÔNG TỈNH GIA LAI**

**1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua**

- Mức nước trên các sông của tỉnh Gia Lai trong 24 giờ qua: Trên lưu vực sông Ba phổ biến dao động từ 0.10 -0.20 mét. . Sông Lại Giang và sông Kôn ít biến đổi, riêng trên sông An Lão tại trạm An Hòa có dao động.

**2. Dự báo, cảnh báo**

- Trong 24 giờ tới, trên lưu vực sông Ba: Phổ biến mực nước dao động với biên độ từ 0.10 - 0.20 mét, riêng thượng lưu sông Ba (tại trạm An Khê) ít biến đổi. Trên các sông An Lão, sông Lại Giang và sông Kôn mực nước chịu ảnh hưởng điều tiết các công trình hồ chứa và đập dâng, riêng thượng nguồn các sông có dao động ở mức trên dưới báo động 1.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: Đề phòng mưa lớn gây tình trạng ngập úng cục bộ tại các vùng trũng, thấp, khu đô thị; gây lũ, lũ quét ở các suối nhỏ, sạt lở đất ở nơi đất dốc, xung yếu.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ, lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất tác động đến môi trường, uy hiếp tính mạng người dân; có thể gây ra những thiệt hại rất nghiêm trọng về cơ sở hạ tầng, đường giao thông, cầu cống, nhà cửa...

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30'/21/10/2025**

**Tin phát lúc 11h30'/20/10/2025**

**Nơi nhận:**

- PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



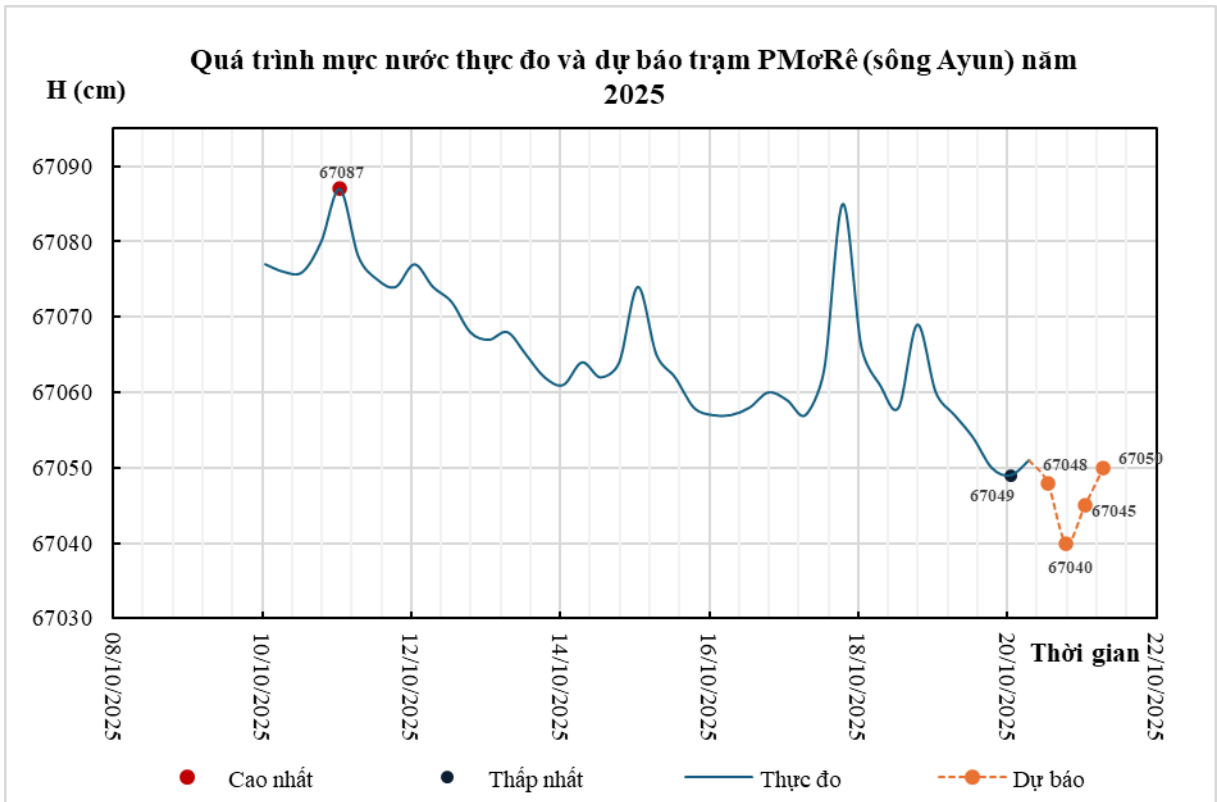
**Nguyễn Ngọc Quỳnh**

## PHỤ LỤC

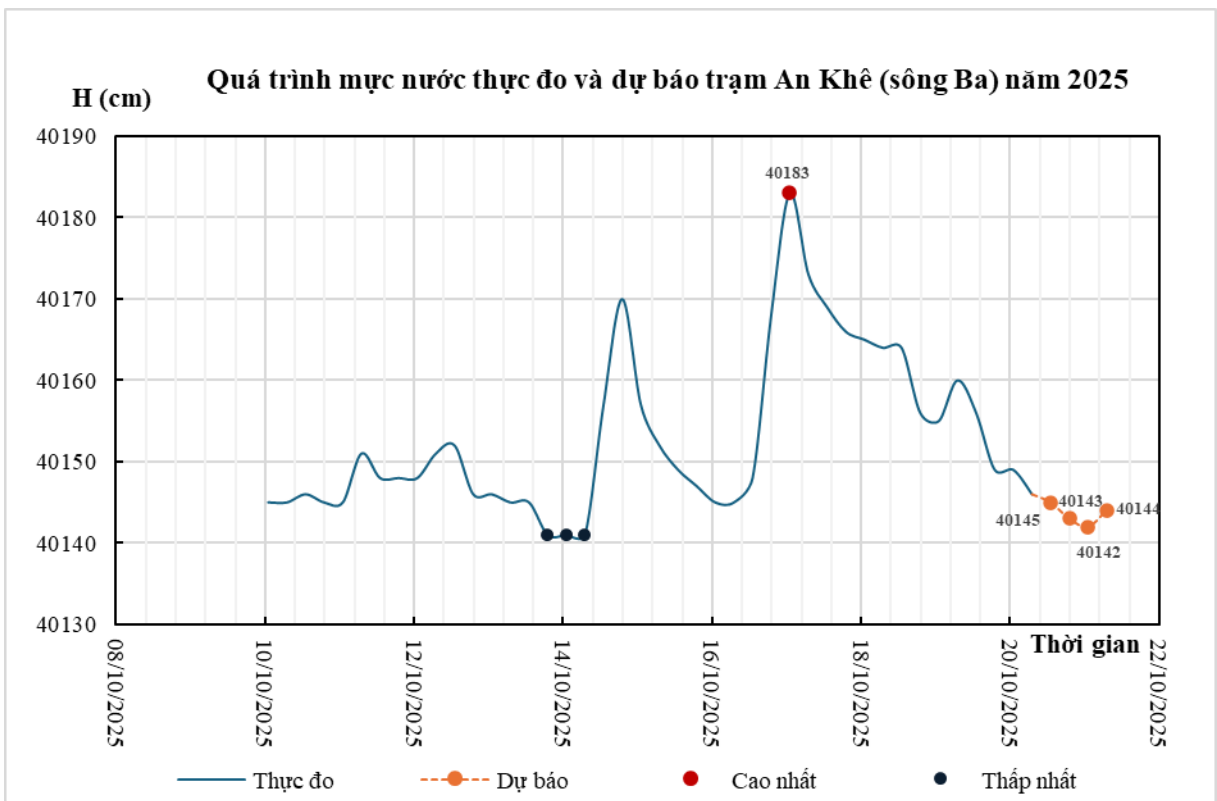
**Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm**

Sông	Yếu tố	Trạm	Thực đo	Dự báo				
			07h/20/10	13h/20/10	19h/20/10	01h/21/10	07h/21/10	
Ayun	H (cm)	PMoRê	<b>67051</b>	67048	67040	67045	67050	
	Q (m <sup>3</sup> /s)		<b>8.09</b>	7.73	6.77	7.37	7.96	
Ba	H (cm)	An Khê	<b>40146</b>	40145	40143	40142	40144	
	Q (m <sup>3</sup> /s)		<b>11.2</b>	10.8	9.97	9.57	10.4	
	H (cm)	Ayun Pa	<b>15034</b>	15030	15020	15010	15025	
	Q (m <sup>3</sup> /s)		<b>214</b>	208	193	178	201	
An Lão	H (cm)	An Hòa	<b>2102</b>	2090	2130	2150	2200	
	Q (m <sup>3</sup> /s)		<b>248</b>	219	324	386	579	
Lại Giang	H (cm)	Bồng Sơn	<b>99</b>	110	140	170	210	
Kôn	H (cm)	Vĩnh Sơn	<b>6872</b>	6890	6920	6950	7000	
	H (cm)	Bình Nghi	<b>1187</b>	1185	1190	1220	1240	
	H (cm)	Thanh Hòa	<b>519</b>	510	530	550	540	

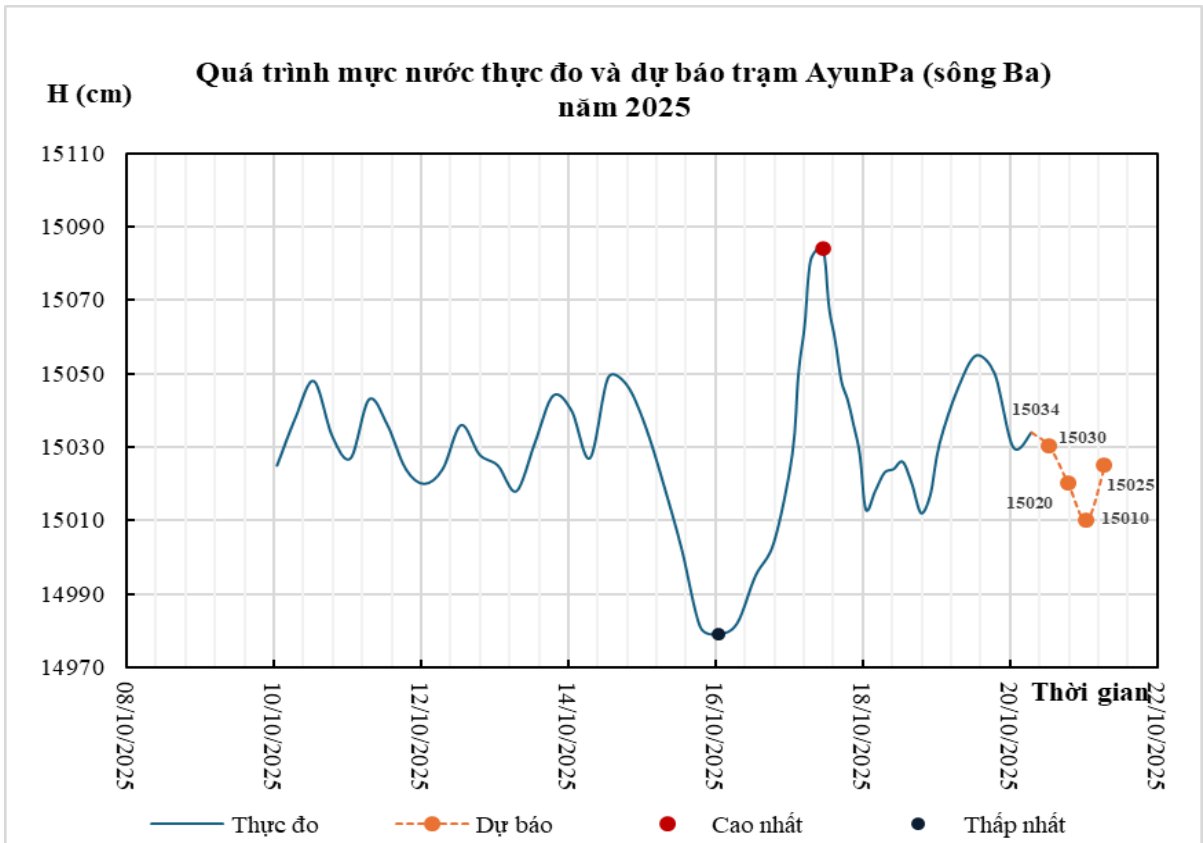
## Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



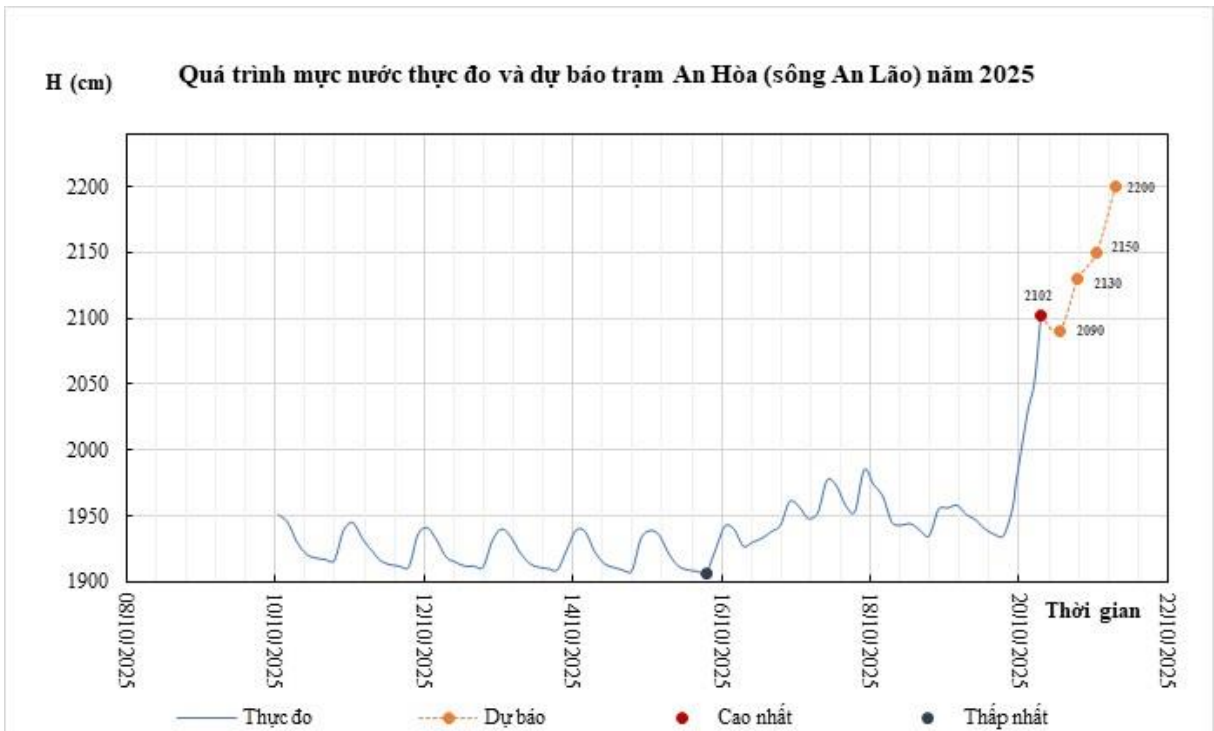
**Hình 1:** Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn PMơRê



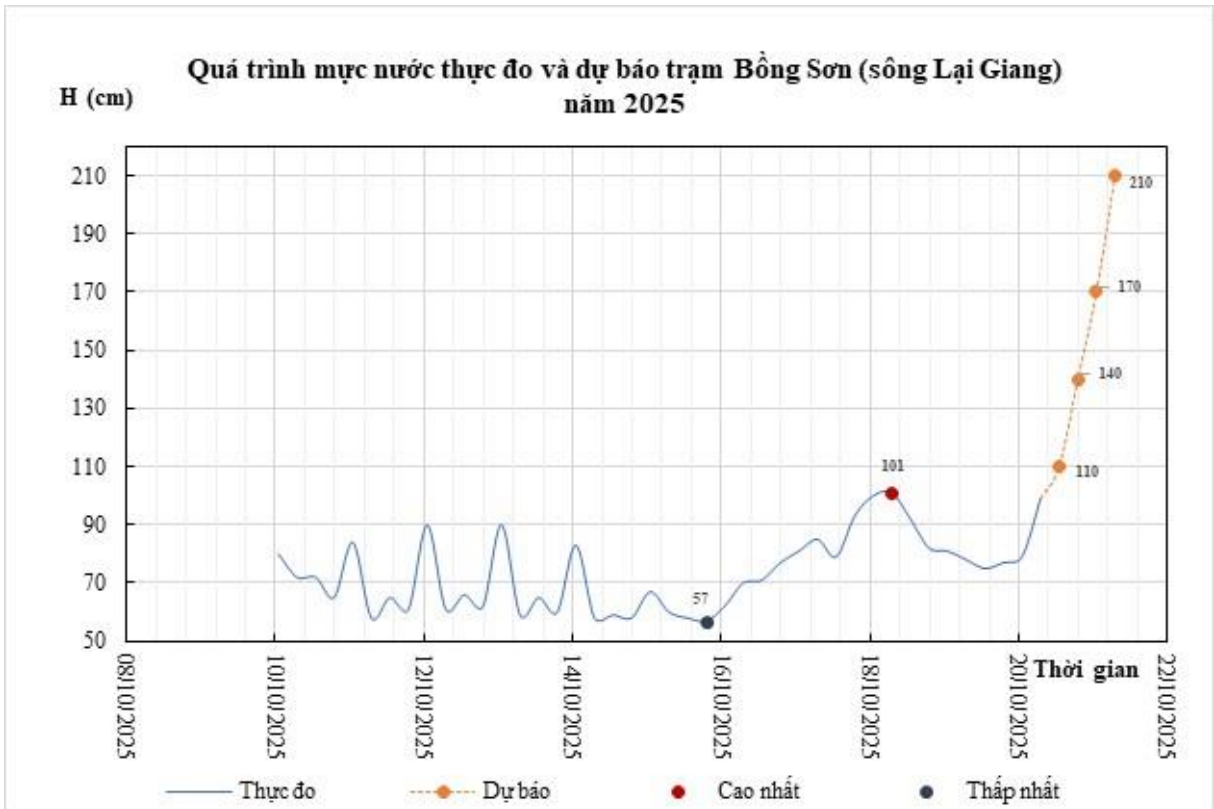
**Hình 2:** Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn An Khê



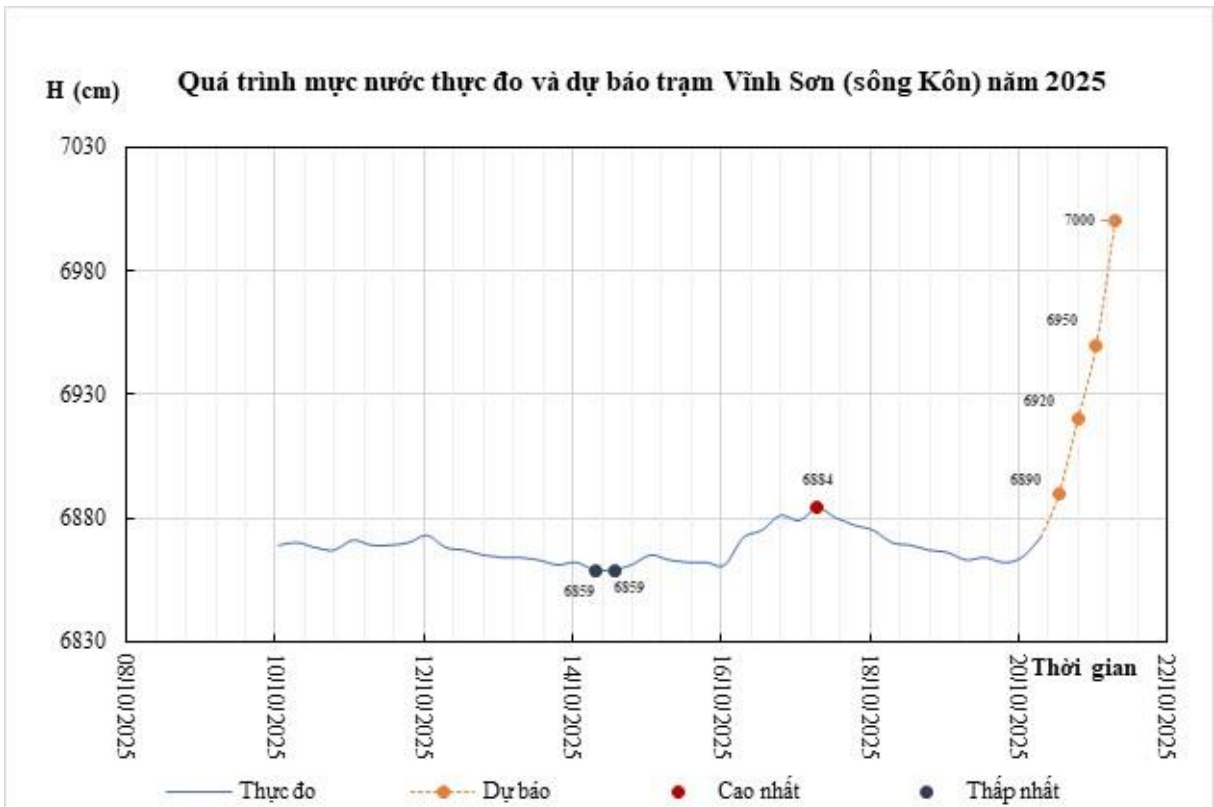
**Hình 3:** Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn AyunPa



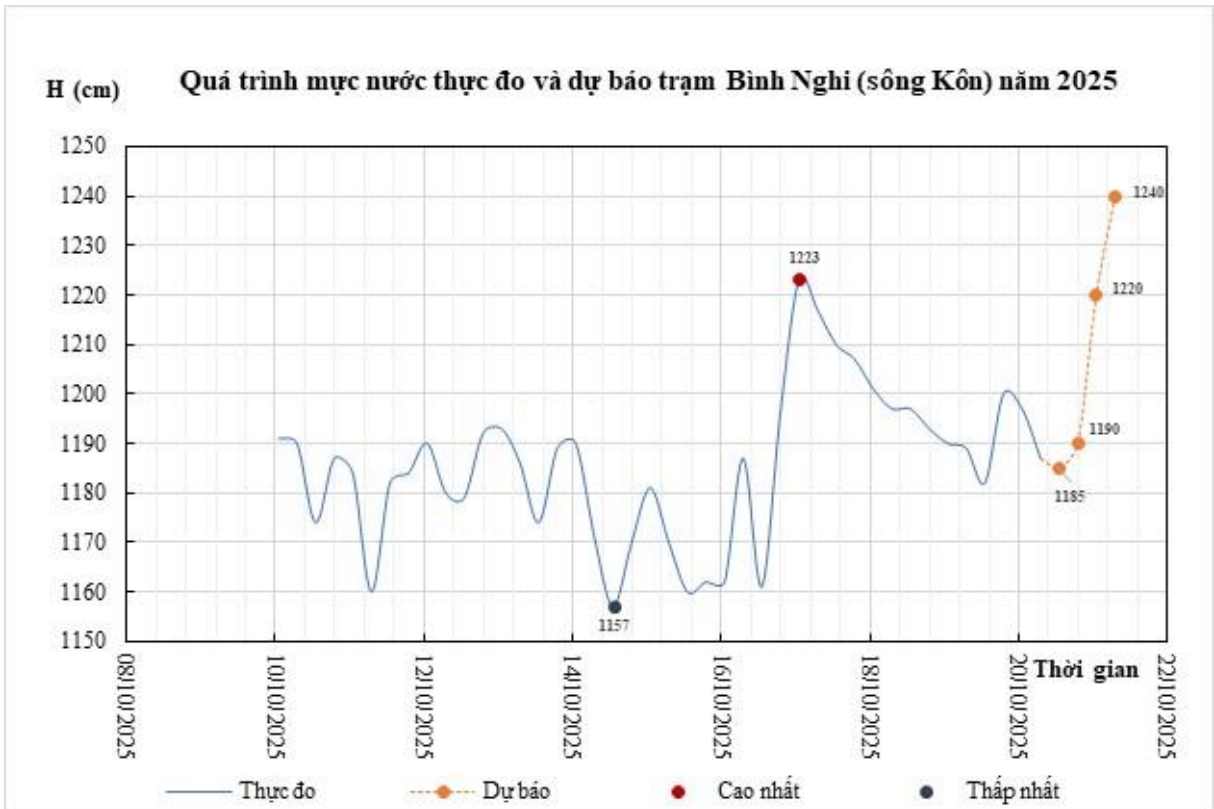
**Hình 4:** Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn An Hòa



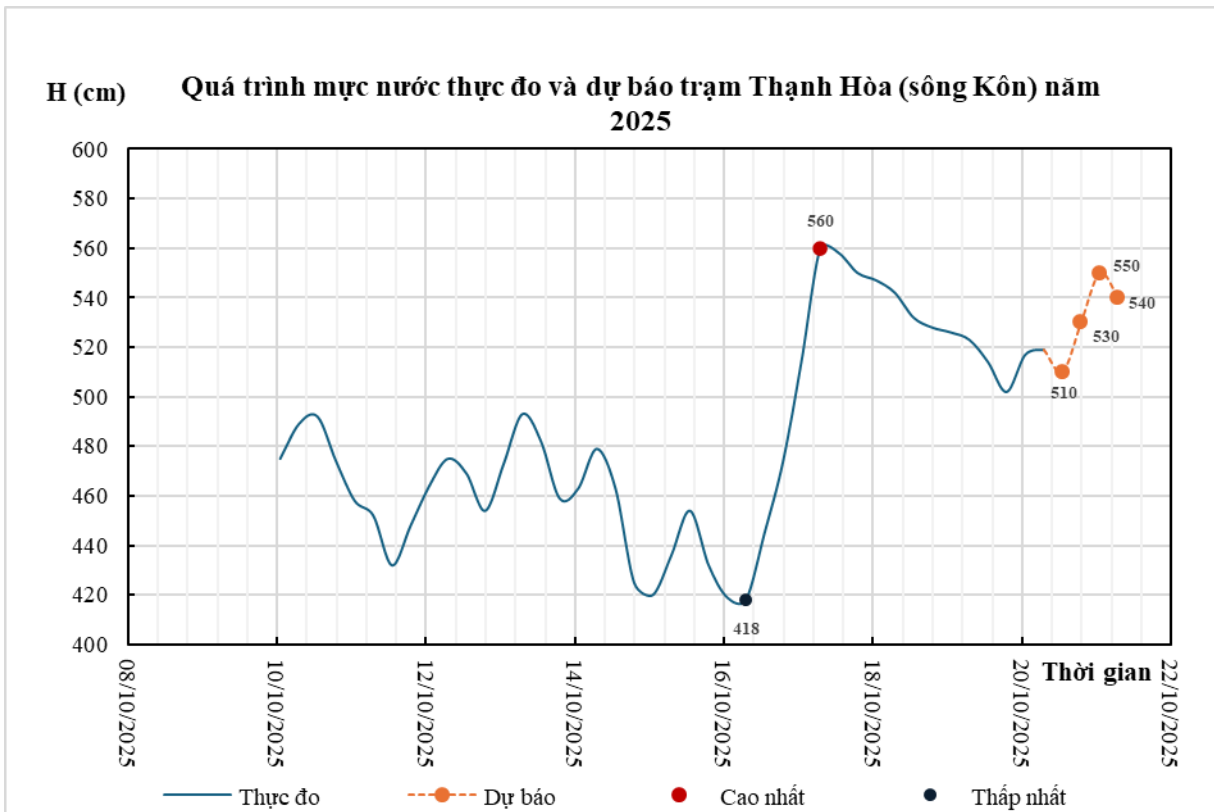
**Hình 5:** Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Bồng Sơn



**Hình 6:** Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Vĩnh Sơn



**Hình 7:** Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Bình Nghi



**Hình 8:** Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Thạnh Hòa